

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2020/HS-ST

Ngày **24-11-2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Dưa Nù;

Bà Trần Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ái- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: K V D, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1987 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản T N, xã N L, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông K V B và bà L Th Ph; Bị cáo sống như vợ chồng với chị V Th Kh, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 9 năm 2020 đến nay. Có mặt

- Bị hại: Chị C Th V, sinh năm 1998; Địa chỉ: Bản C R 2, xã X L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà P Th L, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khôi H B, thị trấn Th G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

(Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ, ngày 01/9/2020, K V D đi vào quán của bà T Th H tại địa chỉ bản C R 2, xã X L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An mua thuốc lá hút nhưng không thấy ai, tiếp tục đi vào trong nhà thì thấy chị C Th V (là con gái của bà H) đang nằm ngủ bên cạnh có cắm sạc hai chiếc điện thoại di động, 01 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu APPLE số loại IPHONE X, màu đen, có ốp lưng màu hồng; 01 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu OPPO số loại A3S, nên K V D nảy sinh ý định trộm lấy hai chiếc điện thoại di động bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên lén lút đi đến chỗ chị V nằm ngủ, rút dây sạc lấy hai chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần bên trái của D đang mặc rồi đi ra khỏi quán theo lối đã vào. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, K V D đem hai chiếc máy điện di động thoại trộm cắp được đến quán cầm đồ L T do chị P Th L làm chủ để cầm cố hai chiếc máy điện thoại nói trên. Sau khi xem hai chiếc điện thoại của D mang đến chị L thấy chiếc điện thoại OPPO, số loại A3S có ảnh đại diện là bà T Th H. Chị L nghi là đồ do trộm cắp mà có nên đưa cho D 200.000đ mục đích giữ chiếc máy điện thoại đó lại để báo cho Công an. Còn chiếc máy điện thoại nhãn hiệu APPLE số loại IPHONE X chị L không nhận cầm cố. Sau đó D cầm lấy 200.000đ và cất chiếc máy điện thoại còn lại vào túi quần của mình rồi đi bộ đến bến xe Hòa Bình thuộc khối H B, thị trấn Th G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, thuê xe máy lai của một người đàn ông (không quen biết), chở đến bản Đ, xã L M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày 01/9/2020, nhận thức được hành vi của mình gây ra là vi phạm pháp luật, K V D đã đến Công an thị trấn Th G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91/KLĐG, ngày 01/9/2020 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An kết luận: Tại thời điểm mất trộm, 01 (một) máy điện thoại nhãn hiệu APPLE số loại IPHONE X, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*); 01 (một) ốp lưng màu hồng của máy điện thoại di động nhãn hiệu APPLE số loại IPHONE X, đã qua sử dụng có giá trị 15.000đ (*Mười lăm nghìn đồng*) và 01 (một) máy điện thoại nhãn hiệu OPPO số loại A3S, mặt sau có màu đen, mặt trước có màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-TD ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố K V D về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: K V D từ 08 đến 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận và tự bào chữa. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K V D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 05 giờ, ngày 01/9/2020 tại bản C R 2, xã X L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An K V D đã có hành vi lén lút trộm chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE số loại IPHONE X, màu đen, ốp lưng màu hồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO số loại A3S, mặt sau màu đen. Tổng trị giá tài sản K V D chiếm đoạt là 9.215.000đ. Hành vi của bị cáo đã thực hiện và định lượng giá trị tài sản bị chiếm đoạt đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm

đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đến cầm cố tại hiệu cầm đồ tại đây chị L đã phát giác ra hành vi phạm tội của bị cáo cho nên sau khi bị cáo sử dụng tiền có được do cầm cố một chiếc điện thoại đi mua ma túy sử dụng rồi quay về mới trình diện tại Công an thị trấn Th G là tình tiết đầu thú chứ không phải tình tiết tự thú như Bản cáo trạng mà kiểm sát viên đã công bố Bởi vậy chỉ có căn cứ để khẳng định: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo của thành khẩn, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với cách mạng và đầu thú hành vi đã thực hiện tội phạm nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nhưng bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Mặc dù tại phiên toà hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do nhưng trong giai đoạn điều tra, truy tố họ không có yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn là thành viên trong gia đình thuộc hộ cận nghèo năm 2020 nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo K V D phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **K V D 08 (Tám) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2020.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo K V D.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/11/2020. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- UBND xã N L, Thanh Chương;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Bị hại; Người CQLVNVLQ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Lam

